

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN,
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 25-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Thanh Thái

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. ông Lê Văn Tiềm

2. bà Bùi Thị Thanh Thảo

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Huỳnh Thanh Xuân - Thư ký

- *Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân quận Ô Môn tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Ngọc Bảo Trân – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Phan Quốc H**, sinh năm 1989, tại Đồng Nai.

Nơi ĐKKHKT: khu phố 8, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Buôn bán Trình độ học vấn: 12/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phan Kim L (chết) và bà Nguyễn Thị Kim H (sống)

Tiền án: không;

Tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

- Chị Đặng Thị Tuyết T, sinh năm 1982

Địa chỉ: KV Bình Phước, phường Phước Thới, quận Ô Môn, Tp Cần Thơ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Nguyễn Thanh H

Địa chỉ: khu phố 8, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8 năm 2022, Phan Quốc H sinh năm 1989 đặt mua 02 nhẫn “vàng non” với giá 1.100.000 đồng/ 01 chiếc, sau khi mua được nhẫn H đem cầm ở hai tiệm vàng (không rõ tên, địa chỉ) trên địa bàn thành phố Vĩnh Long với giá 3.000.000 đồng/01 chiếc và 3.200.000 đồng/01 chiếc để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do nhận thấy cầm vàng dễ dàng và hưởng lợi chênh lệch lớn, nên H tiếp tục đặt mua thêm 18 chiếc nhẫn nam với giá 1.100.000 đồng/01 chiếc. Đến ngày 29 tháng 10 năm 2022, H đi từ thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long đến tiệm vàng Tấn Kiệt của chị Đặng Thị Tuyết T ở chợ Sang Tráng thuộc khu vực Bình Phước, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ để cầm 01 chiếc nhẫn nam, trên mặt nhẫn có chạm hình con cạp và đỉnh 06 viên đá màu trắng phía bên trong có khắc số 610, H kêu cầm hết giá nên chị T xem xong cân trọng lượng và đồng ý cầm với giá 4.700.000 đồng, H xưng tên là Thắng nên chị T ghi vào biên nhận cầm đồ đưa cho H một biên nhận và giữ lại một biên nhận. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15 tháng 12 năm 2022, H tiếp tục đem 01 chiếc nhẫn nam, trên mặt nhẫn có chạm hình con bọ cạp và đỉnh 10 viên đá màu trắng đến tiệm vàng Kim Ngãi của anh Đặng Phát Đạt ở chợ Sang Tráng thuộc khu vực Bình Phước, phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, H nói cầm tối đa, anh Đạt đưa giá khoảng 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng. H nói cầm 4.500.000 đồng nên anh Đạt kiểm tra chiếc nhẫn phát hiện nhẫn giả nên trình báo công an phường Phước Thới. (BL: 99- 106).

Quá trình điều tra Phan Quốc H khai nhận: H đặt mua nhẫn trên mạng xã hội, biết là nhẫn bên ngoài mạ vàng, bên trong là kim loại khác, không đạt chất lượng, thấy đem đi cầm sẽ dễ kiếm tiền nên H mua nhẫn về đem đi cầm để thu lợi. Để tránh bị phát hiện, H không bán mà mang nhẫn vào các tiệm vàng cầm cố, vì nếu bán thì sẽ được kiểm tra kỹ và phát hiện là nhẫn không đủ chất lượng, mạ vàng bên ngoài;

đồng thời khi cầm H đều nói tên khác nhau và sau khi cầm được nhẫn H bỏ biên nhận và có ý thức không đến chuộc lại.

Đối với 05 chiếc nhẫn chưa cầm được, công an thu giữ (BL: 107- 118) thì căn cứ kết luận giám định số 1343/KL-KTHS ngày 10/3/2023 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ công an kết luận: gói ký hiệu 2: Gói ký hiệu 4: 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng, trên mặt nhẫn có chạm hình con cạp và đính 6 viên đá màu trắng, tổng khối lượng cả đá: 6,9993 gam được niêm phong gửi giám định có thành phần kim loại chủ yếu là Vàng (Au): 13,21%, Bạc (Ag). 51,13%, Đồng (Cu): 21,69% (BL: 58- 59)

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 48/HĐĐGTS ngày 03/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự- Ủy ban nhân dân quận Ô Môn kết luận: 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm hình con cạp và đính 06 viên đá trắng, tổng khối lượng cả đá: 6,9993 gam, trọng lượng vàng: 1,866 chi, trọng lượng vàng không hột: 1,846 chi, giá trị của tài sản: 670.000 đồng x 1,846 chi=1.237.000 đồng, hột không có giá trị (BL: 66-69).

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh rêu, số IMEI1: 353888106631006, IMEI2: 353888106626626, cùng sim số seri: 8401180592127114, màn hình điện thoại bị nứt đã qua sử dụng; 01 xe mô tô biển số 64B2-20620 hiệu Honda, loại SH150%, màu trắng, bạc, đen, số máy: KE26E0095696, số khung: 2512KYO10893: 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm hình con bọ cạp và đính 10 viên đá màu trắng trên mỗi chiếc và 02 nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm khắc chữ và đính 06 viên đá trắng trên mỗi chiếc; 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm hình con bọ cạp và đính 10 viên đá màu trắng; 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm hình con cạp và đính 06 viên đá màu trắng và tiền Việt Nam 90.060.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 27 tháng 06 năm 2023, Viện Kiểm sát Nhân dân quận Ô Môn đã truy tố Phan Quốc H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Phan Quốc H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày:

+ Giữ nguyên quan điểm Cáo trạng truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

+ Về xử lý vật chứng đề nghị:

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh rêu, số IMEI1: 353888106631006, IMEI2: 353888106626626, cùng sim số seri: 8401180592127114 và tiền Việt Nam 90.060.000 đồng.

Trả lại chị Nguyễn Thanh Huyền 01 xe mô tô biển số 64B2-20620 hiệu Honda, loại SH150%, màu trắng, bạc, đen, số máy: KE26E0095696, số khung: 2512KYO10893

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm hình con bọ cạp và đính 10 viên đá tiêu trần trên mỗi chiếc và 02 nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm khắc chữ và đính 06 viên đá trắng trên mỗi chiếc; 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm hình con bọ cạp và đính 10 viên đá màu trắng; 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm hình con cạp và đính 06 viên đá màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự và bị cáo, bị hại không có khiếu nại nên được xem là hợp pháp.

[2] *Về tội danh:*

Lời khai nhận của bị cáo Phan Quốc H tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra vụ án. Cụ thể, bị cáo tìm mua “vàng non” (vàng không đảm bảo chất lượng và không được làm từ 100% kim loại là vàng) thông qua mạng xã hội. Đến ngày 29/10/2022 bị cáo đi từ Vĩnh Long đến tiệm vàng Tấn Kiệt của chị T mang theo chiếc nhẫn nam hình con cạp đính 6 viên đá để cầm cố, bị cáo nói với chị T bị cáo tên Thắng và cầm hết giá trị của chiếc nhẫn với giá 4.700.000 đồng, do tin tưởng là vàng thật nên chị T đồng ý cầm với giá 4.700.000 Đồng và lập biên nhận, khi rời khỏi tiệm vàng bị cáo đã ném bỏ biên nhận.

Qua đó cho thấy, bị cáo H biết rõ chiếc nhẫn bị cáo cầm cho chị T không phải vàng thật nhưng vẫn mang đến tiệm vàng cầm cố, bị cáo nói dối bị cáo tên là Thắng nhằm không để chị T biết rõ lai lịch của bị cáo, việc bị cáo bỏ biên nhận ngay sau khi lấy được 4.700.000 đồng thể hiện ý thức chiếm đoạt số tiền 4.700.000 đồng, không có ý định chuộc lại. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản được quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] *Về tính chất, mức độ của tội phạm:* Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, phải nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, nên lần phạm tội này của bị cáo phải chịu hình phạt theo pháp luật hình sự.

[4] *Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng. Nhận thấy bị cáo tại phiên tòa hôm nay có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được xem là có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, bị cáo hiện đang nuôi 02 con nhỏ (01 cháu sinh ngày 30/3/2022, 01 cháu sinh ngày 27/4/2023), là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về cách thức chấp hành án:* Nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo trong môi trường sinh hoạt bình thường, tạo điều kiện cho bị cáo được chăm sóc con nhỏ. Qua đó, thể hiện được tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nước ta.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 xe mô tô biển số 64B2-20620 hiệu Honda, loại SH150%, màu trắng, bạc, đen, số máy: KE26E0095696, số khung: 2512KYO10893, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh rêu, số IMEI1: 353888106631006, IMEI2: 353888106626626, số tiền 90.060.000 đồng không liên quan đến hành vi bị cáo lừa của chị T số tiền 4.700.000 đồng nên trả lại cho bị cáo và chị Nguyễn Thanh Huyền.

Đối với 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm hình con cạp và đính 06 viên đá màu trắng là vật chứng bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm hình con bọ cạp và đính 10 viên đá màu trắng trên mỗi chiếc và 02 nhẫn kim loại màu vàng trên

mặt nhẫn có chạm khắc chữ và đính 06 viên đá màu trắng trên mỗi chiếc; 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm hình con bọ cạp và đính 10 viên đá màu trắng tuy không liên quan đến việc phạm tội, nhưng không phải là vàng thật 100% nhưng để đảm bảo phòng ngừa tội phạm nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận lại số tiền 4.700.000 đồng từ bị cáo, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: bị cáo Phan Quốc H phạm tội: *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*.

Xử phạt: Phan Quốc H mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 03 (ba) năm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban Nhân dân phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh rêu, số IMEI1: 353888106631006, IMEI2: 353888106626626, cùng sim số seri: 8401180592127114 và tiền Việt Nam 90.060.000 đồng.

Trả lại chị Nguyễn Thanh Huyền 01 xe mô tô biển số 64B2-206.20 hiệu Honda, loại SH150, màu trắng, bạc, đen, số máy: KE26E0095696, số khung: 2512KYO10893.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 02 chiếc nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm hình con bọ cạp và đính 10 viên đá màu trắng trên mỗi chiếc và 02 nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm khắc chữ và đính 06 viên đá trắng trên mỗi chiếc; 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm hình con bọ cạp và đính 10 viên đá màu trắng; 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng trên mặt nhẫn có chạm hình con cạp và đính 06 viên đá màu trắng.

3. Về án phí:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TPCT;
- VKSND quận Ô Môn;
- Chi cục THADS quận Ô Môn;
- Công An quận Ô Môn, NTG;
- Bị cáo, bị hại;
- NLQ;
- Lưu.

Đoàn Thanh Thái